

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

LÖÔNG TAI



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2019

MỤC LỤC

- I. THÔNG TIN CHUNG**
- II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018**
- III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**
- IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**
- V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LƯƠNG TÀI

LUTACO (LUT)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LƯƠNG TÀI**
- Tên viết tắt : **LUTACO**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0302879813 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 27 tháng 02 năm 2003. Đăng ký thay đổi lần 11 vào ngày 21 tháng 5 năm 2018.
- Trụ sở chính : 173A Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, Quận Phú Nhuận, Tp. HCM
- Điện thoại : (84.8) 38421026 – (84.8)38421028 Fax: (84.8) 3 842 1029
- Email : info@luongtaigroup.com
- Website : www.luongtaigroup.com
- Vốn điều lệ : 150.000.000.000 đồng
- Mã cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX): **LUT**

Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Lương Tài (LUTACO) tiền thân là Đội thi công cơ giới và duy tu đường bộ được thành lập vào ngày 26/03/1987, thuộc “Liên hiệp Xí nghiệp Giao thông 7”, nay là Tổng Công ty quản lý đường bộ 7.
- Tháng 10/1997 đội là thành viên của Công ty thi công cơ giới với vai trò nòng cốt.
- Tháng 2/2003, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Lương Tài được thành lập dựa trên nền tảng cơ sở vật chất và nhân lực của Đội thi công cơ giới và duy tu đường bộ.
- Ngày 04/01/2008 Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Lương Tài đã chính thức niêm yết và giao dịch trên Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã cổ phiếu LUT.
- Ngày 12/07/2011 Công ty chính thức giao dịch cổ phiếu niêm yết bổ sung tăng vốn điều lệ lên thành 150 tỷ đồng, trở thành doanh nghiệp hoạt động đa ngành nghề với ngành nghề chính yếu là xây dựng công trình cầu đường và cơ sở hạ tầng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- ❖ Ngành nghề kinh doanh:
 - Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp;
 - Cho thuê nhà ở, văn phòng;
 - Đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy hoạch;
 - Cho thuê máy móc thiết bị thi công.

❖ Địa bàn kinh doanh: Xây dựng các công trình cầu đường trên địa bàn rộng khắp từ khu vực miền Bắc, miền Trung, đến miền Nam.

❖ Các công trình trọng yếu đã và đang thực hiện:

- Dự án Đường 965 – Quốc lộ 51 Cảng Cái Mép Thị Vải;
- Dự án Đường cao tốc Cầu Giẽ Ninh Bình;
- Dự án Kênh Tân Hóa - Lò Gốm, Tp HCM;
- Dự án Đường Cao Tốc Nội Bài Lào Cai;
- Dự án Cao Tốc Hà Nội - Hải Phòng;
- Dự án cải tạo nâng cấp Tỉnh lộ 280 – Lương Tài Bắc Ninh;
- Dự án mở rộng Quốc Lộ 1A, đoạn qua Bình Thuận;
- Dự án cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi;
- Dự án ĐT XD công trình Quốc Lộ 1 đoạn Tránh Tp. Phủ Lý;
- Dự án phát triển giao thông đô thị Hải Phòng ;
- Dự án xây dựng đường ven biển Hải Phòng.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý:

Sơ đồ tổ chức



4. Định hướng phát triển:

Định hướng trọng tâm năm 2019, mục tiêu và kế hoạch phát triển trong tương lai:

Năm 2018, GDP cả nước tăng 7,08%, vượt xa chỉ tiêu Quốc hội giao là 6,7%. Con số này khẳng định tính kịp thời và hiệu quả của các giải pháp được Chính phủ ban hành, chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành, các địa phương cùng nỗ lực thực hiện.

Năm 2019, Chính phủ vẫn sẽ tiếp tục kêu gọi đầu tư công dưới nhiều hình thức: BOT-BT,...từ nhiều nguồn vốn như ODA, FDI, vốn trái phiếu. Do đó, Công ty Lương Tài chủ trương tập trung triển khai thi công các công trình, dự án trọng điểm được chính phủ quan tâm, có nguồn vốn ổn định và phải hoàn thành đúng tiến độ. Một vài dự án lớn đã thi công hoàn thành như:

- Dự án Đường cao tốc Cầu Giẽ Ninh Bình;
- Dự án nâng cấp tỉnh lộ 280 ở Bắc Ninh;
- Dự án Kênh Tân Hóa - Lò Gốm, Tp HCM;
- Dự án Cao Tốc Hà Nội - Hải Phòng;
- Dự án cao tốc Nội Bài - Lào Cai;
- Dự án mở rộng Quốc Lộ 1A, đoạn qua Bình Thuận.
- Dự án Cao tốc Đà Nẵng-Quảng Ngãi.

Để giữ vững niềm tin cho chủ đầu tư, nâng cao thương hiệu, uy tín của LUTACO, HĐQT vẫn tập trung nhân lực, vật tư, thiết bị để triển khai đúng tiến độ theo như yêu cầu của Chủ đầu tư.

Các dự án dự kiến sẽ tham dự thầu trong năm 2019 – 2020:

- Dự án Đường ven biển Hải Phòng (Đã trúng thầu gói XL4, XL5, XL6) ;
- Dự án Phát triển Thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị;
- Dự án Đường nối quốc lộ 1 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông (tỉnh Quảng Bình);
- Dự án phòng chống xói lở, ổn định bờ sông Tiền khu vực Cù Lao Tân Long (Tỉnh Tiền Giang);
- Gói thầu xây dựng Bờ kè phía Tây sông Ba Rài;
- Xây lắp mặt đường, vỉa hè hạng mục hoàn thiện thuộc dự án Đường liên cảng Cái Mép – Thị Vải.

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Lương Tài đề ra phương hướng và kế hoạch chiến lược kinh doanh trong năm 2019:

- Khởi công xây dựng tòa nhà văn phòng Lutaco Office Building tại 135 Phan Đăng Lưu, phường 2, Q.Phú Nhuận, TP.HCM, quy mô 12 tầng lầu và 2 tầng hầm.
- Xây dựng thương hiệu Lutaco thông qua các dự án đã và đang thực hiện hiện bằng chất lượng thi công và thời gian tiến độ bàn giao công trình với các Chủ đầu tư dự án;
- Mở rộng thị phần thi công xây lắp ở các Tỉnh thành khu vực Phía nam;
- Cũng cố, phát triển và mở rộng thi công xây lắp ở các Tỉnh thành khu vực Phía Bắc;

- Tích cực tham gia vào các Gói thầu thi công xây dựng mạng lưới đường cao tốc Việt Nam trên các Tỉnh thành cả nước.

❖ **Về tầm nhìn chiến lược kinh doanh:**

- Hội đồng quản trị đề nghị Ban Tổng Giám đốc tập trung vào các dự án trọng điểm có tính khả thi cao, mang lại lợi nhuận tối đa và phát triển thương hiệu Lutaco trong lĩnh vực ngành nghề chính thi công xây lắp và phát triển hạ tầng giao thông.
- Tiếp tục mở rộng mối quan hệ tìm kiếm các đối tác chiến lược có thể mạnh nguồn lực tài chính cùng tham gia với Lương Tài để thực hiện các dự án lớn mang tầm chiến lược trung và dài hạn.
- Nghiên cứu, tìm hiểu thông tin và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tập trung tham gia đấu thầu, phát triển cho các dự án mới.

❖ **Về cơ cấu nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Hội đồng quản trị đề nghị Ban Tổng Giám đốc, Kế toán Trưởng kiểm soát tốt và cân đối dòng tiền Thu - Chi nhằm đảm bảo sử dụng vốn hiệu quả mang đến lợi ích cho Công ty.
- Trong năm 2019 sẽ cơ cấu lại các khoản nợ phải thu, phải trả so với nguồn vốn chủ sở hữu, vốn vay một cách hợp lý nhằm tiết giảm chi phí lãi vay một cách hiệu quả.
- Tập trung thu hồi công nợ khách hàng, yêu cầu các Công trình, Phòng ban nhanh chóng hoàn tất các hồ sơ quyết toán khối lượng nhằm đẩy nhanh hơn nữa việc thu hồi công nợ từ các chủ đầu tư, các ban quản lý dự án nhằm giảm thiểu chi phí tài chính phát sinh nâng cao hiệu quả lợi nhuận cho dự án.

4.1 Mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Đẩy mạnh triển khai tốt các công trình đang thi công đúng tiến độ, thực hiện tốt công tác nghiệm thu thanh toán khối lượng hoàn thành, tìm thêm dự án mới tạo nguồn doanh thu tăng trưởng ổn định, số liệu cụ thể như sau:

+ Nhu cầu sử dụng vốn đầu tư	: 800.000.000.000 đồng
+ Tổng doanh thu	: 400.000.000.000 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế	: 1.800.000.000 đồng
+ Thu nhập bình quân	: 18 triệu đồng/người/tháng.

4.2 Kế hoạch chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Phát triển cơ sở hạ tầng giao thông là ưu tiên của Chính Phủ để tạo động lực phát triển kinh tế và tăng trưởng. Do đó, Công ty với chiến lược đến năm 2025 sẽ là một trong 5 doanh nghiệp hàng đầu trong ngành xây dựng các công trình giao thông, đặt biệt là các dự án giao thông cho hệ thống Cao Tốc Bắc Nam, xem đây là lĩnh vực thế mạnh là năng lực cạnh tranh cốt lõi là quyết mạch tồn tại lâu dài và phát triển bền vững của công ty.
- Không chỉ dừng lại trong nước, Công ty từng bước mở rộng thị trường, cơ bản đến 2020 sẽ có các dự án tại các thị trường xây dựng tiềm năng trong khu vực như Cambodia, Lào và Myanma.

4.3 Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung dài hạn của Công ty:

Công ty sẽ phát triển chính sách phát triển bền vững đảm bảo hài hòa các lợi ích, bên cạnh việc cam kết để có một cơ chế kiểm soát đảm bảo các khoản đóng góp với chính phủ

và cộng đồng như: Thuế, các nghĩa vụ và các khoản đóng góp xã hội khác. Công ty luôn đảm bảo việc phát triển kinh doanh luôn gắn liền với việc bảo vệ tài nguyên môi trường và khai thác tài nguyên hợp lý, tạo công ăn việc làm và phúc lợi cho người lao động tốt nhất.

5. Các rủi ro:

Mặc dù Công ty chủ động tìm kiếm các công trình trọng điểm và đảm bảo ổn định về nguồn vốn giải ngân ngay sau mỗi đợt nghiệm thu thanh toán, tuy nhiên tình hình chung của nền kinh tế cũng ít nhiều ảnh hưởng đến kế hoạch thi công và doanh thu của công ty. Do chính sách điều hành và chính phủ ban hành các quy định xiết chặt về môi trường, về khai thác tài nguyên, tạo khan hiếm nguồn nguyên liệu, đẩy giá cả đầu vào nguyên liệu tăng cao tạo rủi ro về cung ứng và giá thành thi công xây lắp cho các dự án công ty đang thi công dở dang. Nguồn vốn vay ngắn hạn để thi công công trình cũng phần nào bị ảnh hưởng bởi các chính sách kiểm soát chặt tài chính từ các ngân hàng, định chế tài chính.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

❖ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2018	NĂM 2017	GHI CHÚ
1	Doanh thu thuần	405,077,642,170	184,642,692,348	219%
2	Lợi nhuận sau thuế	762,813,279	45,839,614	1664%

❖ Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch (vnd)	Thực tế (vnd)	GHI CHÚ
1	Doanh thu thuần	350,000,000,000	405,077,642,170	116%
2	Lợi nhuận sau thuế	1,800,000,000	762,813,279	42%

Lợi nhuận thực hiện so với kế hoạch: cụ thể doanh thu năm 2018 là 405 tỷ đồng đạt 115.7% so với kế hoạch đề ra và lợi nhuận sau thuế TNDN là 763 triệu đạt 42.3% so với kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu do: Các dự án đi vào giai đoạn cuối nên giá trị nghiệm thu tăng dẫn đến doanh thu tăng, đồng thời do chi phí tăng nên lợi nhuận sau thuế chưa đạt so với kế hoạch đã đề ra.

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành:

DANH SÁCH HĐQT, BGD, BKS, KTT

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số CP	Tỉ lệ sở hữu	Tỉ lệ biểu quyết
I. CHỦ TỊCH HĐQT & BAN GIÁM ĐỐC					
1	Bùi Đình Hưng	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	4,344,000	28.96%	28.96%
2	Đình Anh Kiệt	Thành viên HĐQT	692,870	4.61%	4.61%

3	Bùi Đình Hải	Phó Tổng Giám đốc	1,351,500	9.01%	9.01%
4	Vũ Thị Thứ	Thành viên HĐQT	2,806,100	18.71%	18.71%
5	Nguyễn Thị Hằng	Thành viên HĐQT	586,740	3.91%	3.91%
II. BAN KIỂM SOÁT					
1	Hoàng Thị Thu Hà	Trưởng Ban kiểm soát	0	0%	0%
2	Nguyễn Thị Bích Quyên	Thành viên Ban kiểm soát	2,500	0.02%	0.02%
3	Đỗ Khắc Công	Thành viên Ban kiểm soát	15,000	0.10%	0.10%
III. KẾ TOÁN TRƯỞNG					
1	Nguyễn Thị Hoa Thúy	Kế toán trưởng	0	0.00%	0.00%

Những thay đổi trong ban điều hành: trong năm 2018, Ông Nguyễn Như Trục thôi giữ chức vụ Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc kể từ ngày 23/04/2018. Ông Đình Anh kiệt giữ chức vụ Thành viên HĐQT kể từ ngày 23/04/2018.

Năm 2019, ngày 08/4/2019 bà Nguyễn Thị Hoa Thúy thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng kiêm người được ủy quyền CBTT của Công ty, bà Lữ Thị Khánh Vân giữ chức vụ Kế toán trưởng kiêm người được ủy quyền CBTT của Công ty kể từ ngày 08/04/2019.

Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến ngày 31/12/2018: 48 người.

3. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án

- Các dự án tham gia đầu tư: không có
- Các công ty con, công ty liên kết: Công ty CP Xây dựng và Địa ốc Lương Tài tỷ lệ góp vốn 2%/vốn điều lệ.

4. Tình hình tài chính

- Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	NĂM 2018	NĂM 2017	GHI CHÚ
Tổng giá trị tài sản	730,147,378,006	610,636,716,085	119.57%
Doanh thu thuần	405,077,642,170	184,642,692,348	219.38%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	794,029,288	1,563,047,282	50.80%
Lợi nhuận khác	207,015,396	(1,517,207,668)	-13.64%
Lợi nhuận trước thuế	1,001,044,684	45,839,614	2183.80%
Lợi nhuận sau thuế	762,813,279	45,839,614	1664.09%

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0.2	1.48	

+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	0.68	0.43	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.75	0.7	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2.98	2	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	1.45	1.68	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.6	0.3	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.002	0.0002	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.004	0,0002	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,001	0,001	
+ Hệ số Lợi nhuận từ SXKD/Doanh thu thuần	0,002	0,008	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số CP: 15.000.000 CP
- Số CP đang lưu hành: 14.960.000 CP
- Số CP quỹ: 40.000 CP
- Số lượng CP hạn chế chuyển nhượng: 0 CP

b) Cơ cấu cổ đông:

Thông tin và cơ cấu về cổ đông năm 2018:

Thông tin về cổ đông sáng lập-HĐQT						
Stt	Họ tên	Địa chỉ	Số lượng cp năm giữ	Tỷ lệ	Loại cp	Chức vụ hiện tại trong cty
1	Bùi Đình Hưng	34 Hoa Đào, P.2, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM	4,344,000	28.96 %	1	Chủ tịch HĐQT
2	Bùi Đình Hải	482/10/28Y Nơ Trang Long, P. 13, Q. Bình Thạnh, Tp. HCM	1,351,500	9.01%	1	Thành viên HĐQT
3	Vũ Thị Thứ	34 Hoa Đào, P.2, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM	2,806,100	18.71%	1	Thành viên HĐQT
4	Đình Anh Kiệt	743/31N Hồng Bàng, phường 6, Quận 6, Tp.HCM.	692,870	4,61%	1	Thành viên HĐQT
5	Nguyễn Thị Hằng	67 đường B, khu nhà ở Hiệp Bình, P.Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, Tp.HCM	586,740	3.91%	1	Thành viên HĐQT
Thông tin về cổ đông lớn						

Stt	Họ tên	Địa chỉ	Số lượng cp năm giữ	Tỷ lệ	Loại CP	Chức vụ hiện tại trong cty
1	Bùi Đình Hiếu	34 Hoa Đào, P.2, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM	1,016,500	6.78%	1	
Thông tin về cổ đông nước ngoài, cổ đông là tổ chức nhà nước, tổ chức khác						
Stt	Họ tên	Địa chỉ	Số lượng cp năm giữ	Tỷ lệ (%)	Loại cp	Chức vụ hiện tại trong cty
1	Sato Mitsuo	4-3-11-404 Roppongi, Minato-ku, Tokyo, Japan	200	0	1	
2	WU, PING - HSIU	NO 230, HENAN RD., LINGYA DIST., KAOHSIUNG CITY 802., TAIWAN - R.O.C	2,200	0.01	1	
3	Yamazaki Atsushi	165 Ongi, Yotsukaido-shi, Chiba-ken, Japan	210	0	1	
4	YANAGITA RYO	73-1 TORIGAOKA TOTSUKAKU YOKOHAMA CITY	2,170	0	1	
5	SBI SECURITIES CO.,LTD.	6-1 ROPPOGI 1-CHOME, MINATO-KU, TOKYO, JAPAN	10,000	0.06	1	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không đổi

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng CP quỹ: 40.000 CP
- Giao dịch CP quỹ: không có phát sinh trong năm

e) Các chứng khoán khác: không có phát sinh trong năm

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	%TH2018/ KH2018	Thực hiện 2017	%TH2018/ TH2017
1	Doanh thu thuần	350,000,000,000	405,077,642,170	115.74%	184,642,692,348	219.38%
2	Lợi nhuận sau thuế	1,800,000,000	762,813,279	42.38%	45,839,614	1,664%
3	Thu nhập trên cổ phần	120	51	42.50%	3	1,700%

Trong năm 2018, căn cứ chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, Ban Tổng giám đốc đã tiến hành triển khai thực hiện mục tiêu phương hướng hoạt động đã định. Mặc dù tình hình kinh tế trong năm 2018 còn gặp nhiều khó khăn, nhưng doanh thu năm 2018 Công ty đã vượt kế hoạch so với kỳ vọng nêu ra tại Nghị quyết Hội đồng cổ đông. Cụ thể doanh thu thực hiện đạt 405 tỷ đồng/ 350 tỷ đồng doanh thu kế hoạch (đạt khoảng 116%). Nguyên nhân chủ yếu là do các dự án công ty đang thi công vào giai đoạn cuối cũng như công ty đã ký được nhiều hợp đồng cung cấp vật tư cho các nhà cung cấp mới.

So sánh tình hình thực hiện cùng kỳ năm 2017, doanh thu thuần tăng 119.38% (405 tỷ đồng/184 tỷ đồng).

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản :

Tại thời điểm 31/12/2018, tổng giá trị tài sản đạt 730 tỷ đồng, tăng 120 tỷ đồng tương đương 20% so với năm 2017. Xét về cơ cấu tài sản thì tài sản ngắn hạn chiếm 86% trong tổng giá trị tài sản.

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Tăng/giảm
Tổng tài sản	730	611	19%
Tài sản ngắn hạn	625	183	241%
Tài sản dài hạn	105	427	-75%

b) Tình hình nợ phải trả

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2018	2017	Tăng/giảm
Tổng nguồn vốn	730	611	19%
Nợ phải trả	547	428	28%
<i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>544</i>	<i>423</i>	<i>29%</i>
<i>Nợ dài hạn</i>	<i>3</i>	<i>5</i>	<i>-40%</i>
Vốn chủ sở hữu	183	182	0,5%

Trong năm 2018 tổng nợ phải trả của Công ty là 547 tỷ đồng chiếm 74.9% tổng giá trị tài sản. Trong đó nợ ngắn hạn chiếm 99% tổng nợ phải trả. Nợ phải trả tăng 28% so với cùng kỳ năm trước vì Công ty đang nhận thêm nhiều dự án mới lớn trong năm và đang vào giai đoạn chính thi công nên cần thêm vốn ngắn hạn đáp ứng yêu cầu sản xuất. Công ty không phát sinh nợ xấu phải trả và mọi khoản vay/ nợ phải trả đang trong tầm kiểm soát.

3. Công tác điều hành hoạt động doanh nghiệp:

3.1 Công tác quản lý:

Tiếp tục duy trì phương thức quản lý bằng cách phân định rõ trách nhiệm từng bộ phận, phòng ban, tránh chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.

Phân cấp, phân quyền cũng như giao trách nhiệm cao hơn nữa cho các trưởng bộ phận để nâng cao tính chủ động và linh hoạt trong quản lý, tăng cường kỷ luật lao động, nâng cao kiến thức, kỹ năng, trách nhiệm lao động và hiệu quả công việc của CBCNV.

Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong tất cả các khâu sản xuất, kinh doanh và thực hiện các biện pháp quản lý các hoạt động của Công ty.

Luôn luôn duy trì việc xây dựng và củng cố lực lượng nhân sự, cơ chế hoạt động, quy trình, chính sách chuẩn chuyên nghiệp... sẵn sàng cho giai đoạn phát triển mới.

Tăng cường hơn nữa công tác quản lý và kiểm soát nội bộ theo đúng quy trình, quy chế công ty đã ban hành.

3.2 Công tác phát triển sản xuất kinh doanh:

Tiếp tục mở rộng hợp tác, liên doanh với các doanh nghiệp cùng ngành nghề, đặc biệt là các Doanh nghiệp nước ngoài để tiếp thu khoa học quản lý, công nghệ thi công, phong cách làm việc, tư duy mới trong quản trị, điều hành doanh nghiệp.

Công ty đẩy mạnh tìm kiếm tiếp cận các dự án theo các nguồn vốn đầu tư phát triển, tập trung vào các dự án trọng điểm của chính phủ, các địa phương. Các chương trình cấp bách của quốc gia như chương trình về chống hạn mặn, chương trình nâng cấp các đô thị khu vực miền trung

Từng bước đầu tư công nghệ, tiên phong ứng dụng các công nghệ mới trong thi công, bảo dưỡng, nâng cấp kết cấu hạ tầng giao thông cho các đô thị, công nghệ mới trong thi công các lớp kết cấu áo đường, mặt đường.

Hợp tác trong lĩnh vực giao thông đô thị, chống ngập, môi trường.

3.3 Công tác nguồn nhân lực:

Với phương châm đầu tư cho con người là yếu tố quyết định thành công, công ty tiếp tục có các giải pháp đồng bộ để nâng cao vai trò trách nhiệm của từng cán bộ công nhân viên. Thông qua hoạt động thi đua, sáng tạo, các buổi giao lưu sinh hoạt để tạo điều kiện xây dựng văn hóa công ty, gắn kết người lao động và thúc đẩy tinh thần hợp tác cùng sáng tạo và phát triển.

Bên cạnh đó, tập trung vào công tác quản lý nhân sự, xây dựng các quy trình chuẩn cho công tác tuyển dụng, quản lý và đào tạo nhân sự. Ngay từ đầu năm, các bộ phận phải xây dựng kế hoạch về nhân sự và phương hướng đào tạo phát triển nguồn cho từng bộ phận gửi về để phòng nhân sự tổng hợp và trình thông qua chương trình phát triển đào tạo toàn công ty. Tiếp theo, trong quá trình triển khai thực hiện sẽ liên tục cập nhật, ghi nhận để xây dựng chi tiết các kế hoạch đào tạo cho từng bộ phận, vận hành các chương trình cụ thể xây dựng nguồn nhân lực chiến lược cho hoạt động phát triển của công ty.

Công ty cũng quan tâm chăm lo cho người lao động, đảm bảo các đầy đủ các chế độ lương, thưởng để đảm bảo người lao động yên tâm công tác. Đồng thời, xây dựng cơ chế giao nhiệm vụ cho các trưởng bộ phận phát hiện và thúc đẩy các nhân sự có thái độ làm việc tích cực, hiệu quả để kịp thời động viên và có các chế độ thưởng, động viên tương xứng với quá trình cống hiến của người lao động.

Công ty cũng tập trung nhiều vào chính sách phúc lợi, điều chỉnh qui chế trả lương, thưởng theo hướng thu nhập của người lao động gắn liền với hiệu quả sản xuất kinh doanh, trên nguyên tắc công bằng, thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ cơ sở, thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động trong Công ty. Thực hiện việc khen thưởng nhằm tôn vinh những cá nhân có nhiều cống hiến, cam kết làm việc lâu dài và là những Cán bộ quản lý tiềm năng của Công ty, được chú trọng đào tạo phát triển để xem xét vào vị trí quản lý chủ chốt của Công ty.

Phối hợp với đoàn thể và chính quyền cơ sở, công đoàn phát động phong trào thi đua

trong các bộ phận sản xuất và toàn Công ty. Qua các phong trào thi đua có sơ kết, tổng kết đề động viên, khen thưởng kịp thời các đơn vị cá nhân xuất sắc. Ngoài ra công ty thường các ngày lễ lớn 30/4, 1/5, 2/9 và dịp cuối năm (lương tháng 13; thưởng theo danh hiệu thi đua; thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch,...). Bên cạnh đó còn có các chế độ đãi ngộ khác như: nghỉ mát, du lịch, khám chữa bệnh,...

Tiếp tục nâng cao thu nhập cho người lao động tương xứng với hiệu quả sản xuất kinh doanh. Thu nhập phải đảm bảo người lao động và gia đình họ yên tâm công tác vì sự nghiệp phát triển chung, thu hút được nhân tài, đánh giá công bằng, khuyến khích cá nhân có năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong công việc.

3.4 Công tác Tài chính kế toán:

Tiếp tục duy trì các mối quan hệ tốt với các đối tác chiến lược, các Ngân hàng và công ty cho thuê tài chính, Tập đoàn Tài chính, Quỹ đầu tư... để nhận nguồn vốn, đảm bảo đáp ứng nhu cầu nguồn vốn phục vụ đầu tư cho các dự án của Công ty.

Xây dựng các biện pháp quản lý tốt và sử dụng hiệu quả nguồn vốn trong quá trình đầu tư, thực hiện các dự án.

Tham gia góp vốn một cách hiệu quả vào các công ty liên doanh – liên kết có hoạt động hỗ trợ cho các định hướng chính của LUTACO để tăng hiệu quả đầu tư và quay vòng vốn. Có các bước đi thích hợp để nâng cao hiệu quả công tác thu hút vốn đầu tư từ thị trường chứng khoán để nâng vốn điều lệ, mở rộng qui mô hoạt động kinh doanh.

3.5 Công tác quản lý chất lượng và kỹ thuật thi công, an toàn vệ sinh lao động:

Công ty từng bước áp dụng quản lý chất lượng thi công, vệ sinh môi trường và an toàn lao động theo tiêu chuẩn quốc tế, tiến hành đăng ký chứng chỉ nhà thầu quốc gia và áp dụng bộ tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001 để đảm bảo đủ điều kiện và năng lực tham gia các dự án thầu quốc tế với yêu cầu cao về kỹ thuật và chất lượng.

Áp dụng hệ thống hóa các quy trình quản lý, ứng dụng hệ thống quản lý tiên tiến để nâng cao công tác quản lý và điều phối các dự án xây dựng, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cung ứng vật tư, theo dõi và quản lý kỹ thuật thi công, nghiệm thu thanh toán. Cụ thể đã áp dụng công nghệ mới trong quản lý như hệ thống BIM trong quản lý bản vẽ thi công và bố trí công trường, hệ thống ERP trong công tác quản lý các quy trình nghiệp vụ quản lý dự án.

Công ty đã thành lập Hội đồng bảo hộ lao động để tổ chức thực hiện hệ thống bảo hộ lao động, ban hành và giám sát thực hiện nội quy về an toàn lao động, vệ sinh môi trường cho toàn bộ các dự án đang thi công của công ty, tổ chức tập huấn và cấp chứng chỉ ATLĐ cho người lao động, cấp phát kịp thời các trang bị bảo hộ lao động cho công nhân sản xuất, thành lập đoàn kiểm tra và thường xuyên kiểm tra tại công trình. Đảm bảo công tác thi công tuyệt an toàn lao động, vệ sinh và đảm bảo môi trường.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Chỉ tiêu	Năm 2019
Doanh thu thuần	400 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế	1.8 tỷ đồng
EPS - Lợi nhuận trên 1 cổ phần	120 đồng/cổ phần

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các hoạt động của Công ty:

Trong năm 2018, mọi hoạt động của Công ty đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và điều lệ hoạt động của Công ty.

Về mặt sản xuất, Công ty vẫn duy trì được sự phát triển ổn định và bền vững so với các năm.

Với quyết tâm đặt chữ “tín” lên hàng đầu, tạo dựng uy tín với các đối tác các nhà cung cấp vật tư, ngoài ra công ty cũng tiếp tục nhận được hỗ trợ tích cực từ các tổ chức tín dụng với lãi suất tốt, chính các yếu tố này đã góp phần rất lớn cho công ty trong việc tận dụng được hầu hết các cơ hội kinh doanh giúp cho Công ty trở thành một trong số rất ít doanh nghiệp xây dựng cơ bản vượt qua được giai đoạn khó khăn, phục hồi nhanh chóng và có được lợi nhuận ổn định năm qua và sẽ tiếp tục phát triển hơn nữa trong những năm tới.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã luôn song hành cùng với Ban Tổng Giám đốc trong từng hoạt động và đưa ra các chỉ đạo kịp thời liên quan đến hoạt động sản xuất của công ty. Các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc tuân thủ đúng quy định của luật pháp, điều lệ công ty, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết hội đồng quản trị. Ban Tổng Giám đốc đã đề ra các biện pháp và chương trình nhằm giữ vững sự phát triển bền vững của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị thống nhất cao về định hướng phát triển của Công ty trong năm 2019. Trong đó, Hội đồng quản trị nhất trí tập trung tìm kiếm các dự án mới, hỗ trợ Ban điều hành thực hiện kế hoạch kinh doanh và chiến lược phát triển của Công ty trong các năm tiếp theo. Ngoài ra nhằm tăng cường công tác quản trị Công ty, năm 2019 Hội đồng quản trị Công ty từng bước xây dựng và hoàn thiện quy trình, quy chế quản trị theo hướng chuyên trách nhằm nâng cao vai trò và trách nhiệm của từng thành viên trong Hội đồng quản trị để kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động của công ty, đảm bảo tối đa lợi ích của cổ đông.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

<i>Thông tin về HĐQT</i>					
Stt	Họ và tên	Chức vụ trong BKS	Số lượng CP năm giữ	Chức vụ hiện tại	Tỉ lệ nắm giữ CP
1	Bùi Đình Hưng	Chủ tịch HĐQT	4,344,000	Chủ tịch HĐQT	28.96%
2	Bùi Đình Hải	Thành viên HĐQT	1,351,500	Phó Tổng giám đốc	9.01%
3	Vũ Thị Thứ	Thành viên HĐQT	2,806,100	Thành viên HĐQT	18.71%
4	Đình Anh Kiệt	Thành viên HĐQT	692,870	Thành viên HĐQT	4.61%
5	Nguyễn Thị Hằng	Thành viên HĐQT	586,740	Thành viên HĐQT	3.91%

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2018/NQ-HĐQT	13/04/2018	Thông qua thời gian, địa điểm và nội dung tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên 2018
2	02/2018/NQ-HĐQT	09/04/2018	Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung nhân sự cho chức danh TV HĐQT và Kiểm soát viên
3	04/2018/NQ-HĐQT	01/06/2018	Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán ký kết hợp đồng năm 2018

d) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập: Bà Nguyễn Thị Hằng hoạt động rất tích cực thông qua việc tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của Công ty, các cuộc họp của HĐQT và thường xuyên có những ý kiến đóng góp, kiến nghị cho hoạt động của Công ty.

2. Ban Kiểm soát

a) Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2018:

Ban kiểm soát cùng thống nhất với báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam) từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/12/2018.

Nhìn chung, trong năm 2018, doanh thu thuần thực hiện đạt 405.077.642.170 đồng, tăng 120% với năm 2017 và đạt 116% kế hoạch; lợi nhuận sau thuế đạt được 762.813.279 đồng, đạt 42% kế hoạch đề ra.

b) Đánh giá công tác tài chính kế toán:

❖ Về thực hiện chế độ báo cáo kế toán:

- Thực hiện tốt việc báo cáo tài chính định kỳ quý, năm đúng theo qui định của cơ quan cấp trên và quy định đối với công ty niêm yết.
- Hàng tháng, cuối năm có kiểm kê, đối chiếu tiền mặt, tiền gửi ngân hàng.
- Sổ sách, chứng từ kế toán được lưu trữ cẩn thận.

❖ Tình hình tài chính Công ty năm 2018 và việc bảo toàn phát triển vốn của Công ty:

▪ Phân tích tài sản:

Tại thời điểm 31/12/2018, tổng giá trị tài sản đạt 730 tỷ đồng, tăng 120 tỷ đồng tương đương 20 % so với năm 2017. Xét về cơ cấu tài sản thì tài sản ngắn hạn chiếm 86% trong tổng giá trị tài sản. Có sự gia tăng này chủ yếu là do mua sắm máy móc triển khai thi công công trình năm 2019.

▪ **Phân tích nguồn vốn:**

+ Nợ phải trả:

Theo cơ cấu vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2018, tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn chiếm 74.9%, tăng 5.9% so với năm 2017.

+ Nguồn vốn chủ sở hữu:

Nguồn vốn chủ sở hữu 183.233.631.443 đồng chiếm 25% trên tổng nguồn vốn, giảm 5% so với năm 2017.

* *Đánh giá khả năng thanh toán năm 2018:*

+ Khả năng thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn = 6,3 lần

+ Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn = 1,15 lần

Công ty không có nợ đến hạn và nợ quá hạn, qua các chỉ tiêu trên cho thấy khả năng thanh toán đảm bảo tốt.

* *Bố trí cơ cấu tài sản năm 2018:*

+ Tổng tài sản cố định và đầu tư dài hạn / Tổng tài sản = 6,392 %

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Tổng tài sản = 0,137%

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Vốn điều lệ = 0,167 %

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ = 0,051%

* *Lãi cơ bản trên cổ phiếu:*

+ (EPS): Lợi nhuận sau thuế / Tổng số cổ phần phổ thông = 51 đồng

Các chỉ tiêu tính toán như trên cho thấy Công ty hoạt động ổn định và có lãi.

c) Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:

❖ **Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

HDQT của Công ty bao gồm 05 thành viên, trong đó ông Bùi Đình Hưng là Chủ tịch Hội đồng quản trị và ông Bùi Đình Hải là Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trong năm 2018, có thay đổi nhân sự trong HDQT như sau: ông Nguyễn Như Trục miễn nhiệm chức danh Thành viên HDQT từ ngày 23/04/2018 và ông Đinh Anh Kiệt giữ chức danh Thành viên HDQT kể từ ngày 23/04/2018.

Nhìn chung, các Nghị quyết và các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều tiến hành đúng quy định của Điều lệ Công ty. Hoạt động của Hội đồng quản trị là đúng chức năng và tập trung vào mục tiêu thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 đã tạo tiền đề để Công ty hoàn thành tốt các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

❖ **Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:**

Tổng Giám đốc đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Ban Tổng Giám đốc để điều hành các công việc trong Công ty, thực hiện triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị đến từng thành viên trong Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban chức năng để thực hiện.

Thông qua các buổi họp giao ban tuần, tháng, quý, năm, các hội nghị chuyên đề, Ban Tổng Giám đốc đã từng bước đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu của Đại hội cổ đông, đánh giá công tác quản lý điều hành, đặt ra mục tiêu cho kỳ công tác tới cũng như đưa ra các biện pháp đã nâng cao chất lượng quản lý của Ban Tổng Giám đốc.

Nhìn chung, trong năm 2018, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần giúp Công ty đã đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra trong năm 2018.

d) Hoạt động của Ban kiểm soát

❖ Về nhân sự:

Ban kiểm soát hiện nay bao gồm 03 thành viên:

- Bà Huỳnh Thị Thanh Phương - Trưởng ban (Miễn nhiệm từ 24/3/18)
- Bà Hoàng Thị Thu Hà - Trưởng Ban (Bổ nhiệm 24/3/18)
- Bà Nguyễn Thị Bích Quyên - Thành viên
- Ông Đỗ Khắc Công - Thành viên

❖ Về hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ vào các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát các hoạt động của Công ty. Các thành viên đã nghiêm chỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và cũng thường xuyên trao đổi đánh giá tình hình hoạt động của Công ty để có ý kiến tham gia kịp thời.

Các hoạt động chính của Ban Kiểm soát trong năm 2018 bao gồm:

- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty.
- Đánh giá hoạt động kiểm tra, kiểm soát nội bộ của Công ty.
- Tiến hành kiểm tra kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2018.
- Thực hiện một số công việc khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, qui định của Điều lệ và pháp luật hiện hành.

❖ Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát không nhận thù lao từ Công ty.

❖ Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc:

Ban kiểm soát nhận thấy các thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà cổ đông đã giao phó. Trong năm 2018, theo đề nghị của Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát đã cùng tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị để giám sát và có ý kiến trực tiếp tới các vấn đề thuộc quyền hạn của Ban kiểm soát.

e) Kết luận:

- Trong năm 2018 Ban kiểm soát chưa phát hiện sự bất thường nào trong hoạt động của Công ty. Các hoạt động của Công ty trong năm 2018 đều tuân thủ theo các quy định

pháp luật hiện hành, Điều lệ của công ty và nằm trong phạm vi ngành nghề đã đăng ký kinh doanh.

- Về lĩnh vực xây dựng, công ty đã đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án hiện tại, tìm kiếm và đấu thầu các dự án trong năm 2018.

f) Kiến nghị

- Kiến nghị Công ty tiếp tục hoàn thiện cơ chế xây dựng hệ thống kiểm tra nội bộ chặt chẽ để giảm giá thành và đảm bảo hoạt động hiệu quả trong khi chi phí đầu vào ngày càng tăng cao.
- Kiến nghị Công ty củng cố, hoàn thiện và đào tạo bộ máy nhân sự có chuyên môn, trình độ cao để đáp ứng với đà phát triển Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Trong năm 2018, HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát chưa nhận thù lao.

- Tổng quỹ lương của HĐQT (tham gia điều hành): 162.000.000 đồng
- Tổng quỹ lương của Tổng giám đốc, Kế toán trưởng: 318.000.000 đồng
- Tổng quỹ lương của Ban Kiểm soát: 226.500.000 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, cổ đông lớn:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Bùi Đình Hưng	Cổ đông nội bộ	2,699,000	17.99%	4,344,000	28.96%	Đầu tư

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về công tác quản trị và quản lý công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Đã kiểm toán)

1. Ý kiến kiểm toán: Chấp nhận toàn bộ.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Báo cáo tài chính năm 2018 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam. Nội dung chi tiết đã được đăng tải đầy đủ trên trang thông tin điện tử của công ty theo địa chỉ <http://luongtaigroup.com/quanhedautu.aspx?ID=3>.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

CHỦ TỊCH HĐQT



Bùi Đình Hưng